

Mẫu 01\_CBTT/SGDHN

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÀ PHÊ GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: M/DSCĐL-FGL

Gia Lai, ngày 07 tháng 01 năm 2023

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán/Stock code: FGL

Ngày chốt danh sách sở hữu/Record date: 31/12/2022

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đồng		Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đồng nhà nước	Cổ đồng lớn					
1	Trịnh Quang Hưng		x	164037365	25/08/2015	2.852.802	19,44%	
2	Trịnh Đình Trường		x	038075003643	30/03/2017	738.505	5,03%	
3	Trịnh Quang Vinh		x	0370/94002472	30/11/2017	1.538.381	10,48%	
4	Lê Thị Thanh Tình		x	172042386	02/10/2013	1.000.000	6,81%	
5	Công ty CP Năng lượng Nghĩa Hưng		x	5901145497	02/6/2020	3.550.000	24,19%	
6	Công ty CP đầu tư LEGEND HIGHLAND		x	5901182763	24/11/2021	3.500.000	23,85%	

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ GIA LAI  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH HĐQT

Trịnh Đình Trường

Số: 01 /BC-HĐQT-FGL

Gia lai, ngày 10 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
Năm 2022**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ GIA LAI**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 97 Phạm Văn Đồng/ Yết kiêu – TP Pleiku – Tỉnh Gia Lai
- Điện thoại: 02693 824 654 Fax: Email:
- Vốn điều lệ: 146.763.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: FGL

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 họp ngày 28/04/2022 đã thông qua Nghị quyết với các nội dung sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01		28/4/2022	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động SXKD và đầu tư năm 2021, định hướng kế hoạch phát triển SXKD năm 2022.</li><li>2. Báo cáo của Ban giám đốc đánh giá tình hình hoạt động SXKD và đầu tư năm 2021, định hướng kế hoạch phát triển SXKD năm 2022.</li><li>3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;</li><li>4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.</li><li>5. Thông qua Tờ trình về kế hoạch SXKD năm 2022.</li><li>6. Tờ trình tờ trình về thù lao thực hiện năm 2021 và thông qua kế hoạch thù lao năm 2022 HĐQT và Ban kiểm soát.</li><li>7. Thông qua Tờ trình Về việc thông qua hợp đồng giao dịch với người có liên quan.</li></ol>



			<p>8. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2021.</p> <p>9. Tờ trình về việc Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính giai đoạn năm 2022-2024.</p> <p>10. Thông qua Tờ trình về việc giải thể Chi nhánh Ia Phìn và thành lập Chi nhánh đại diện tại TP Hồ Chí Minh.</p> <p>11. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.</p>
--	--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Trịnh Đình Trường	Chủ tịch HĐQT	11/09/2018	06	100%	
2.	Trịnh Quang Hưng	Thành viên HĐQT	11/09/2018	03	50%	
3.	Phạm Văn Cường	Thành viên HĐQT	11/09/2018	06	100%	
4.	Trịnh Văn Công	Thành viên HĐQT	11/04/2019	06	100%	
5.	Trịnh Quang Vinh	Thành viên HĐQT	20/05/2020	02	33,3%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- HĐQT đã thường xuyên chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai kế hoạch SXKD và đầu tư; giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, đồng thời thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc.

- HĐQT đã phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên và hoạt động dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT Công ty. Trên cơ sở mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng Quản trị xác định các mục tiêu, phương hướng hoạt động cụ thể, định kỳ tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD tại Công ty.

- Tập trung rà soát quy trình nghiệp vụ đang thực hiện trong toàn Công ty, từ đó cập nhật, sửa đổi và viết mới các quy trình nghiệp vụ nhằm thống nhất và phối hợp hoạt động giữa các bộ phận.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

#### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-FGL-HĐQT	25/2/2022	V/v Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
2	02/NQ-FGL-HĐQT	28/04/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
3	04/NQ-FGL-HĐQT	08/06/2022	Nghị quyết VV lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
4	05/NQ-FGL-HĐQT	08/07/2022	Nghị quyết V/v bán tài sản hợp pháp của công ty cổ phần cà phê Gia Lai
5	06/NQ-FGL-HĐQT	22/09/2022	Nghị quyết V/v bán tài sản hợp pháp của công ty cổ phần cà phê Gia Lai.
6	07/NQ-FGL-HĐQT	22/12/2022	Nghị quyết V/v thống nhất thực hiện giao dịch với bên có liên quan

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS).

Stt	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Trần Đông Hưng	Trưởng ban	26/4/2021	2/2	100%	
2	Hoa Thị Lan Hương	Thành viên	20/05/2020	2/2	100%	
4	Lê Thị Vinh	Thành viên	11/09/2018	2/2	100%	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Trong năm 2022, BKS Tham dự các phiên họp của HĐQT, tham gia ý kiến về các nội dung được thảo luận trong phiên họp.

Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát các hoạt động quản lý điều hành Công ty, việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và người quản lý khác trong hệ thống quản lý điều hành Công ty.

Tham gia tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022, việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành.

Thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, tình hình kinh doanh, sổ sách kế toán và các tài liệu khác của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của số liệu tài chính.

Xem xét việc tuân thủ, chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn trong kinh doanh, phân tích các kế hoạch và rủi ro tiềm ẩn trong môi trường kinh doanh. Kiểm soát việc tuân thủ, chấp hành các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

### **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

- Các thành viên ban kiểm soát luôn chủ động phối hợp trao đổi với nhau và với HĐQT, Ban tổng giám đốc điều hành cùng các cán bộ quản lý nhằm tháo gỡ các khó khăn đưa ra những hướng giải quyết kịp thời cho công ty.

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra tính hợp lý, giám sát hoạt động của HĐQT, các công việc do Ban điều hành triển khai và thực hiện.

**4. Hoạt động khác của BKS:** Kiểm tra thực tế sản xuất kinh doanh cả phê tại các chi nhánh và phòng kế toán.

### **IV. Đào tạo về quản trị công ty: không có**

### **V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Phụ lục I)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Đối tác giao dịch	Nội dung giao dịch	Số tiền giao dịch
1	Trịnh Đình Trường	Cho công ty vay vốn	3.737.600.000
2	Phạm Văn Cường	Cho công ty vay vốn	400.000.000

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Đối tác giao dịch	Nội dung giao dịch	Số tiền giao dịch
1	Công ty cổ phần Chè Biển Hồ	Sử dụng tài sản của Bên có liên quan để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của Công ty	13.976.000.000

2	Công ty cổ phần Chè Biển Hồ	Vay vốn theo HĐ 01/HĐVV/2022- BHG/FGL ngày 29/01/2022	300.000.000
---	-----------------------------	----------------------------------------------------------------	-------------

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết phụ lục II
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ GIA LAI  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**



**Phụ lục I: Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số CP số hữu cuối kỳ	Tỷ lệ số hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Trình Đình Trường		Chủ tịch HĐQT							
2	Trình Quang Hưng		TV HĐQT kiêm TGD							
3	Trình Quang Vinh		Thành viên HĐQT							
4	Trình Văn Công		Thành viên HĐQT							
5	Phạm Văn Cường		Thành viên HĐQT							
6	Trần Đông Hưng		Trưởng Ban kiểm soát							
7	Hoa Thị Lan Hương		TV BKS							
8	Lê Thị Vinh		TV BKS							
9	Nguyễn Văn Quân		Kế toán trưởng							



**Phụ lục II: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

ST T	Họ tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
<b>I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>										
<b>1</b>	<b>Trình Đình Trường</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>							
1.1	Lê Thị Thanh Tình									
1.2	Trình Đình Chiến									
1.3	Đào Thị Nhung									
1.4	Trình Thị Trinh									
1.5	Trình Thị Hà									
1.6	Trình Tiến Lập									
1.7	Trình Tam Khôi									
1.8	Trình Thảo Nguyễn									
1.9	Trình Minh Khuê									



1.1 0	Công ty cổ phần Chè Biển Hồ																		
	<i>Ông Trịnh Đình Trường là Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chè Biển Hồ đồng thời sở hữu 15,47% cổ phần</i>		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc																
<b>2</b>	<b>Trình Quang Hưng</b>		<b>Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc</b>																
2.1	Lê Thị Hồng																		
2.2	Trình Quang Vinh																		
2.3	Trình Quang Dũng																		
2.4	Trình Ngọc Nhật Lê																		
2.5	Trình Huy Hoàng																		
	Công ty cổ phần Chè Biển Hồ																		
	<i>Ông Trình Quang Hưng là chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Chè Biển Hồ đồng thời sở hữu 13,85% cổ phần</i>																		
2.6	Trình Quang Hải																		
2.7	Trình Thị Hương																		
2.8	Trình Thị Hoàng																		
<b>3</b>	<b>Trình Quang Vinh</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>																
3.1	Trình Quang Hưng																		
3.2	Lê Thị Hồng																		

3.3	Trương Thị Mỹ Hạnh																		
	Công ty cổ phần Chè Biên Hồ																		
	Ông Trịnh Quang Vinh là thành viên HĐQT Công ty cổ phần Chè Biên Hồ đóng thời sơ hữu 8,00% cổ phần																		
<b>4</b>	<b>Trịnh Văn Công</b>																		
4.1	Nguyễn Thị Nông																		
4.2	Trịnh Thị Trinh																		
4.3	Trịnh Đức Hoàn																		
4.4	Trịnh Đức Trường																		
<b>5</b>	<b>Phạm Văn Cường</b>																		
5.1	Nguyễn Thị Nguyễn																		
5.2	Lê Thị Kiều My																		
5.3	Phạm Văn Quang																		
5.4	Phạm Lê Minh Tâm																		
5.5	Phạm Văn Hùng																		
5.6	Phạm Thị Nga																		
5.7	Phạm Xuân Ngọc																		

## II. BAN KIỂM SOÁT

<b>1</b>	<b>Trần Đông Hưng</b>	Trưởng Ban kiểm soát																	
1.1	Trần Thị Lan																		
1.2	Trần Đức Anh																		
1.3	Trần Đông Hà																		
1.4	Trần Nhật Anh																		
<b>2</b>	<b>Hoa Thị Lan Hương</b>	TV ban kiểm soát																	
2.1	Hoa Văn Xương																		
2.2	Hoàng Thị Đoàn																		
2.3	Trần Công Thịnh																		
2.4	Trần Hoa Diệu Châu																		
2.5	Trần Trọng Hiếu																		
<b>3</b>	<b>Lê Thị Vinh</b>	TV ban kiểm soát																	
3.1	Trịnh Tiến Lập																		
3.2	Trịnh Gia Linh																		
3.3	Trịnh Lan Chi																		

## III. KẾ TOÁN TRƯỞNG

1	Nguyễn Văn Quân	Kế toán trưởng																	
---	-----------------	-------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1.1	Phan Thị Thanh Hiếu																		
1.2	Nguyễn Minh Quang																		
1.3	Nguyễn Minh Nhật																		

#### IV. CÔNG BỐ THÔNG TIN

<b>1</b>	<b>Bùi Thị Bích Hương</b>		<b>Người Ủy quyền Công bố thông tin</b>																
1.1	Bùi Văn Phú																		
1.2	Bùi Thị Thanh Tâm																		
1.3	Nguyễn Việt Hà																		
1.4	Nguyễn Hà An																		
1.5	Nguyễn Việt An																		

